

## DẠY HỌC TẬP ĐỌC CHO HỌC SINH LỚP 4, 5 THEO HƯỚNG KHAI THÁC CÁC KỸ NĂNG ĐỂ CẢM THỤ VĂN BẢN

• Nguyễn Văn Bản<sup>(\*)</sup>, Nguyễn Thị Hồng Vân<sup>(\*\*)</sup>

### Tóm tắt

*Kỹ năng đọc là một trong bốn kỹ năng thể hiện năng lực ngôn ngữ có vai trò vô cùng quan trọng trong học tập và giao tiếp của mỗi người cũng như học sinh tiểu học. Dạy tập đọc cho học sinh lớp 4, lớp 5 ở tiểu học không chỉ hướng tới mục tiêu học sinh biết đọc thông mà còn hướng tới việc các em phải hiểu và cảm thụ sâu sắc về văn bản. Bài báo này đề xuất dạy tập đọc cho học sinh lớp 4, 5 theo hướng khai thác kỹ năng đọc (đọc thầm - hiểu; đọc - tóm tắt; đọc - hiểu; đọc - cảm thụ văn bản) nhằm giúp học sinh rèn luyện tốt các mức độ của kỹ năng đọc và cảm thụ được các tác phẩm văn chương góp phần hình thành và phát triển nhân cách.*

*Từ khóa: Tập đọc, văn bản đọc, kỹ năng đọc, năng lực cảm thụ.*

### 1. Đặt vấn đề

Đọc có vai trò vô cùng quan trọng trong dạy học môn Tiếng Việt ở trường tiểu học. Đọc hướng đến mục tiêu hình thành và phát triển một trong bốn kỹ năng công cụ vô cùng cần thiết để học tập và giao tiếp trong cuộc sống của mỗi người nói chung và học sinh tiểu học nói riêng. Đó là các kỹ năng: đọc, viết, nghe, nói. Đọc là hoạt động lĩnh hội, tiếp nhận thông tin qua các văn bản, là hình thức giao tiếp bằng chữ viết. Đó là hoạt động dùng mắt để nhận biết một văn bản cho trước, rồi chuyển các kí hiệu chữ viết trong văn bản thành dòng âm thanh ngôn ngữ (vang lên trong không khí hoặc trong đầu). Sau đó, các thao tác tư duy xảy ra (phân tích, tổng hợp, hệ thống hóa), giúp người đọc thông hiểu nội dung chứa trong văn bản.

Đọc có hai mặt, đó là mặt kỹ thuật và mặt thông hiểu nội dung. Thông hiểu nội dung ở mức cao, tức là không chỉ hiểu nội dung mà còn thấu hiểu tình cảm tư tưởng của tác giả trong văn bản đọc được gọi là cảm thụ văn bản. Vì thế, thông hiểu nội dung chính là đích của hoạt động đọc. Nhưng muốn thông hiểu nội dung đọc thì người đọc nói chung, học sinh nói riêng phải vận dụng tốt các kỹ thuật đọc (thể hiện ở các mức độ của kỹ năng đọc như: Kỹ năng đọc thầm - hiểu; Kỹ năng đọc tóm tắt - hiểu; Kỹ năng đọc thành tiếng - hiểu; Kỹ năng đọc diễn cảm - cảm thụ). Do đó, khai thác và phát triển các kỹ năng đọc cho học sinh là

biện pháp hiệu quả để học sinh hình thành năng lực cảm thụ văn bản đọc. Việc rèn luyện các mức độ kỹ năng đọc cho học sinh tiểu học được thực hiện chủ yếu thông qua phân môn Tập đọc (được dạy từ lớp 1 đến lớp 5), song học sinh chỉ thực sự hình thành kỹ năng đọc thành tiếng - hiểu và kỹ năng đọc diễn cảm - cảm thụ văn bản đọc ở giai đoạn lớp 4, lớp 5.

### 2. Nội dung

#### 2.1. Rèn kỹ năng đọc thầm - hiểu văn bản

##### **Mục đích rèn kỹ năng đọc thầm - hiểu:**

nhằm giúp người đọc nhanh chóng nắm bắt nội dung chính của văn bản, làm cơ sở cho việc dạy đọc hiểu. Kết quả đọc thầm thể hiện ở chất lượng người đọc nhớ và hiểu nội dung thông tin chứa đựng trong văn bản (hiểu đúng hay sai, nhớ ít hay nhớ nhiều,...).

##### **Biện pháp rèn kỹ năng đọc thầm - hiểu cho học sinh tập trung vào:**

- *Luyện khả năng tập trung chú ý trong khi đọc thầm.* Đọc thầm là một hoạt động của trí tuệ, trong đó có hai bộ phận làm việc chính là mắt và bộ não. Hoạt động này sẽ kém hiệu quả khi người đọc bị phân tán chú ý (mắt không tập trung nhìn vào văn bản, bộ não không tiến hành hoạt động tư duy để nhận biết nội dung văn bản) do điều kiện khách quan hoặc chủ quan. Do đó muốn đọc thầm có kết quả, người đọc phải tập trung chú ý để mắt nhìn vào văn bản trong khi đọc.

- *Luyện tốc độ đọc thầm.* Khi đọc thầm, mắt phải nhận biết nhanh các tiếng, từ, các dòng chữ; đồng thời bộ não phải tiến hành các thao tác tư

<sup>(\*)</sup> Trường Đại học Đồng Tháp.

<sup>(\*\*)</sup> Học viên cao học, Trường Đại học Đồng Tháp.

duy để nhận biết và ghi nhớ nội dung thông tin chứa đựng trong văn bản. Do đó muốn có tốc độ đọc thầm nhanh, người đọc cần rèn luyện để có thao tác nhận biết các dòng chữ trong văn bản một cách nhanh chóng, thành thạo và tập trung chủ yếu thời gian cho khâu hiểu và nhớ nội dung văn bản.

- *Luyện kĩ năng nhận biết và nắm bắt thông tin của văn bản.* Là sản phẩm của hoạt động giao tiếp bằng ngôn ngữ dưới dạng viết, văn bản là một chỉnh thể thường bao gồm một tập hợp các câu, có thể có một đầu đề, có tính nhất quán về đề tài và chủ đề, tính trọn vẹn về nội dung, tính hoàn chỉnh về hình thức, được tổ chức theo một kết cấu chặt chẽ nhằm thực hiện một mục đích giao tiếp nhất định. Để nhận biết và nắm bắt thông tin của văn bản, người đọc phải tiến hành tìm hiểu các yếu tố cơ bản sau:

+ Tìm hiểu đề tài của văn bản: Đề tài của văn bản có thể là sự vật, sự việc nào đó... Học sinh nhận biết đề tài văn bản khi trả lời được các câu hỏi: văn bản nói về cái gì, về ai, về việc gì ?

+ Tìm hiểu từ ngữ và câu: Mỗi từ, câu trong một văn bản có vai trò, ý nghĩa khác nhau. Để nắm bắt và thông hiểu nội dung văn bản, người học nhất thiết phải hiểu nghĩa của từ và câu đóng vai trò “chìa khóa” trong việc biểu đạt nội dung, tư tưởng của văn bản thông qua các việc: Phát hiện từ ngữ và câu khó hiểu về nghĩa trong bài có liên quan trực tiếp đến đề tài, chủ đề của bài, có khả năng gợi hình, gợi cảm; những câu khó (câu được hiểu theo nghĩa bóng). Làm rõ nghĩa của những từ ngữ và những câu khó trên gắn với ngữ cảnh của bài đọc. Chẳng hạn từ vàng trong từ điển được miêu tả là kim loại quý, có màu vàng nhưng trong câu thơ: *Em vui em hát/Hạt vàng làng ta* (Thơ Trần Đăng Khoa, sách giáo khoa Tiếng Việt 5). Thì *vàng* trong trường hợp này là “hạt gạo” (kết quả của sự chuyển nghĩa theo phương thức ẩn dụ).

+ Tìm hiểu nội dung của văn bản: Trên cơ sở thông hiểu từ ngữ, câu, học sinh phải tiến tới tìm hiểu nội dung của từng đoạn văn và cả bài văn xem mỗi đoạn hoặc cả bài nói lên điều gì.

## 2.2. Rèn kĩ năng đọc - tóm tắt văn bản

Tóm tắt văn bản là trình bày lại nội dung của một văn bản gốc theo một mục đích đã định trước

để tăng cường hiệu quả tiếp nhận văn bản. Văn bản tóm tắt thường ngắn hơn so với văn bản gốc. Việc lựa chọn thông tin để đưa vào văn bản tóm tắt phụ thuộc vào mục đích tóm tắt. Từ đó, học sinh nắm được cái cốt lõi của văn bản. Khi tóm tắt văn bản, giáo viên cần hướng dẫn học sinh lưu ý:

- Diễn đạt càng ngắn gọn, càng súc tích càng tốt, loại bỏ những thông tin không cần thiết đối với mục đích tóm tắt.

- Văn bản tóm tắt phải luôn phản ánh trung thực nội dung văn bản gốc, không thêm thắt những nội dung không có trong văn bản gốc.

- Người tóm tắt cần diễn đạt bằng lời văn của mình, hạn chế dùng lại các câu, đoạn trong văn bản gốc.

Để học sinh hình thành và phát triển kỹ năng đọc - tóm tắt văn bản, giáo viên có thể hướng dẫn các em:

+ Xác định nhân vật chính, nhân vật phụ, nhân vật chính diện, nhân vật phản diện xuất hiện trong văn bản.

+ Nắm được trình tự các hành động sự việc do nhân vật làm nên.

+ Xác định bố cục văn bản, nội dung của từng phần.

## 2.3. Rèn kĩ năng đọc - hiểu văn bản theo quan điểm giao tiếp

Để đạt đến mức độ kỹ năng đọc - hiểu văn bản khi đọc thành tiếng, học sinh không chỉ đọc đúng mà còn phải đọc hay. Đồng thời, học sinh phải biết phân tích cách đọc (tại sao lại chọn cách đọc này mà không phải là cách khác?). Việc xác định cách đọc cần dựa vào hình thức thể loại và đặc trưng ngôn ngữ của văn bản đọc. Ví như đọc thơ khác đọc văn xuôi, đọc văn miêu tả khác đọc văn kể chuyện, đọc lời hội thoại khác đọc lời độc thoại, đọc thơ lục bát khác đọc các thể thơ khác,... Mặt khác, cần căn cứ vào nội dung của câu hay đoạn, bài để chọn ngữ điệu phù hợp (ngắt giọng hay vấp giọng, đọc nhanh hay chậm, đọc giọng trầm hay bổng,...). Đặc biệt, cần chú ý đặt câu trong đoạn, bài để chọn cách đọc. Bởi một số câu nếu đứng độc lập có thể được đọc với những ngữ điệu khác nhau, dẫn đến những cách hiểu khác nhau, nhưng dựa vào ngữ cảnh, ta sẽ chọn được cách đọc đúng.

Ví dụ: Chỉ có thể dựa vào các câu khác trong bài thơ “Nghệ nhân Bát Tràng” mới xác định được cách ngắt giọng đúng khi đọc dòng thơ sau:

Phải đọc: *Em/ cầm bút vẽ/ lên tay; Đất cao  
lạnh/ bỗng nở đầy sắc hoa...*

Mà không đọc: *Em/ cầm bút/ vẽ lên tay...*

Cũng theo quan điểm giao tiếp, cần đọc hiểu các đơn vị ngôn ngữ trong hoạt động hành chức, bởi vì chỉ nhờ ngữ cảnh ta mới hiểu được đầy đủ và chính xác sự hiện thực hóa ý nghĩa và chức năng của chúng, mới cảm nhận được những điều người viết gửi gắm. Luyện cho học sinh đọc hiểu theo quan điểm giao tiếp cần:

+ Đọc - hiểu từ ngữ trong câu: Ví dụ, khi hướng dẫn học sinh tìm hiểu cái hay của từ “rót” trong bài tập đọc *Về ngôi nhà đang xây* (lớp 4), cần đặt từ này trong câu thơ:

*Bầy chim đi ăn về*

*Rót vào ô cửa chưa sơn vài nốt nhạc.*

Để học sinh thấy được nghĩa trong văn cảnh (nghĩa chuyên) của từ rót, từ đó học sinh cảm nhận được những âm thanh trong trẻo của tiếng chim hót, thấy cái hay trong nghệ thuật dùng từ của tác giả.

+ Đọc - hiểu câu, hình ảnh ngôn từ trong đoạn, bài. Ví dụ, khi hướng dẫn học sinh hiểu và cảm nhận hình ảnh thơ *hạt vàng* trong bài tập đọc *Hạt gạo làng ta* (lớp 5), cần hướng dẫn các em liên hệ với những hình ảnh khác trong toàn bài. Từ đó, học sinh sẽ hiểu hạt vàng ở đây chính là hạt gạo, mới hiểu được vì sao hạt gạo lại được ví như hạt vàng.

+ Đọc - hiểu đoạn, bài trong mối quan hệ với hoàn cảnh, mục đích giao tiếp,...

Ví dụ, khi tổ chức cho học sinh đọc hiểu bài tập đọc *Nhớ Việt Bắc* (lớp 4), trước hết giáo viên giới thiệu về vị trí địa lí, thiên nhiên và con người Việt Bắc, về những người cán bộ kháng chiến và hoàn cảnh ra đời của bài thơ Việt Bắc. Những hiểu biết ấy sẽ giúp HS đọc hiểu nội dung bài tập đọc thuận lợi hơn. Không những thế, các em còn cảm nhận được những tình cảm mà tác giả dành cho con người và núi rừng Việt Bắc.

Cần hướng dẫn học sinh đọc - hiểu nội dung

văn bản gắn với thể loại. Nội dung văn bản nhật dụng chủ yếu mang tính thông báo, thường đơn nghĩa. Ví dụ, nội dung của một lá đơn xin cấp thẻ đọc sách có nội dung đề đạt nguyện vọng được cấp thẻ đọc sách tại thư viện, nguyện vọng ấy cần được tổ chức có thẩm quyền xem xét và giải quyết. Với văn bản nghệ thuật, bên cạnh nội dung sự vật còn có nội dung liên cá nhân, và không ít trường hợp nội dung liên cá nhân mới là chính. Ví dụ, bài tập đọc *Mùa thảo quả* (lớp 5), có nội dung sự vật là miêu tả vẻ đẹp của rừng thảo quả khi vào mùa. Nhưng nội dung liên cá nhân mới là điều đáng quan tâm hơn. Đó là tình yêu, niềm say mê của tác giả đối với cây, hoa, trái và hương thơm đặc trưng của thảo quả..., đối với mảnh đất miền núi thân thương. Còn với văn bản kể chuyện thì giáo viên phải hướng dẫn để học sinh có kỹ năng đọc phân vai mới hiểu đầy đủ văn bản. Đọc phân vai là cho học sinh đóng vai các nhân vật trong truyện để đọc. Biện pháp này tái hiện lại lời thoại nhân vật một cách cụ thể, làm câu chuyện hấp dẫn sống động hơn. Đồng thời cũng giúp các em dễ xác định các tuyến nhân vật, lời thoại nhân vật, tính cách nhân vật qua giọng điệu của nhân vật. Khi hướng dẫn học sinh đọc phân vai, giáo viên phải chú ý giúp các em phân vai rõ ràng (có vai người dẫn truyện và vai của mỗi nhân vật trong truyện), tổ chức cho học sinh đọc một đoạn truyện theo phân vai rồi dừng lại nhận xét cách đọc sau đó cho nhóm học sinh khác tiếp tục đọc phân vai đoạn tiếp theo. Ví dụ: Khi dạy học sinh đọc bài tập đọc *Chuỗi ngọc lam* (sách Tiếng Việt 5, tập 1), giáo viên cần hướng dẫn cho mỗi nhóm học sinh có 4 em: 1 em đóng vai Gioan, 1 em đóng vai Pi-e, 1 em đóng vai thiếu nữ và 1 em đóng vai người dẫn truyện; sau đó mới tổ chức cho các em luyện đọc trong nhóm. Sau khi nhóm học sinh đọc xong trước lớp, giáo viên tổ chức cho các em nhận xét về cách đọc của nhóm mình và nhóm bạn.

Khi học sinh đã đọc - hiểu văn bản tốt, giáo viên sẽ hướng cho học sinh phát triển sự tiếp nhận văn bản đọc ở mức cao hơn đó là thẩm thấu được thông tin, phân tích, đánh giá được khả năng sử dụng ngôn từ của tác giả, tư tưởng, tình cảm của

tác giả gửi gắm trong tác phẩm - đó chính là năng lực cảm thụ văn học của học sinh.

#### **2.4. Rèn kĩ năng đọc để phát triển năng lực cảm thụ văn học cho học sinh**

Cảm thụ văn học là đọc hiểu các tác phẩm văn chương ở mức độ cao nhất, người đọc không chỉ nắm bắt thông tin mà còn phải thẩm thấu được thông tin, phân tích, đánh giá được khả năng sử dụng ngôn từ của tác giả, tạo được mối giao cảm đặc biệt giữa tác giả và bạn đọc; có thể truyền thụ cách hiểu đó cho người khác. Nó chính là sự kết hợp hài hòa giữa việc hiểu và rung động trong quá trình cảm nhận những giá trị nổi bật, những điều sâu sắc, tế nhị và đẹp đẽ của một văn bản nghệ thuật (cuốn truyện, bài văn, bài thơ,...) hay của một bộ phận văn bản (đoạn văn, đoạn thơ,... thậm chí một từ ngữ, hình ảnh có giá trị trong câu văn, câu thơ).

Cảm thụ văn học là khi đọc một câu chuyện, một bài thơ,... người đọc không những hiểu mà còn phải có xúc cảm, tưởng tượng và thật sự gần gũi, “nhập thân” với những gì đã đọc... Đọc có suy ngẫm, tưởng tượng (hay liên tưởng) và rung cảm thực sự chính là người đọc hoặc học sinh biết cảm thụ văn học.

Khi đọc một văn bản, học sinh phải hiểu được nội dung thông báo và giá trị thẩm mỹ được thể hiện trong văn bản. Đó là nhân vật, sự việc, chi tiết cấu thành cốt truyện, đặc điểm, tính cách của nhân vật, ý nghĩa của câu chuyện... Đó là tình cảm, xúc cảm của nhân vật trữ tình hoặc của tác giả, hoàn cảnh nảy sinh xúc cảm ấy và những thủ pháp nghệ thuật được sử dụng để bày tỏ xúc cảm... Đó là đặc điểm của đối tượng được miêu tả, hoàn cảnh, tình huống được miêu tả, cách thức được miêu tả, mối quan hệ giữa đối tượng và người tả... Đó là những thông tin chính, cách thức tác giả truyền đạt thông tin...

Các kĩ năng cần rèn cho học sinh khi đọc để phát triển năng lực cảm thụ văn học cho học sinh là:

- Kĩ năng nhận diện từ mới và phát hiện các từ quan trọng.
- Kĩ năng nhận ra các đoạn, ý của văn bản: kĩ năng nhận biết cấu trúc của văn bản, nhận ra

mối quan hệ giữa các bộ phận trong bài, những chỗ được đánh dấu, nhận biết những phương tiện liên kết văn bản thành một thể thống nhất, nhận biết được kiểu cấu trúc của đoạn (diễn dịch, quy nạp, song hành...).

- Kĩ năng nhận ra các câu khó hiểu, các câu quan trọng.
- Kĩ năng nhận ra đề tài văn bản.
- + Kĩ năng quan sát tên bài, chú ý dựa vào tên bài, các hình vẽ minh họa...
- + Kĩ năng phán đoán nội dung bài học dựa vào kiến thức vốn có về chủ đề.
- Kĩ năng làm rõ nghĩa của từ trong ngữ cảnh của văn bản.
- Kĩ năng làm rõ nội dung thông báo của câu.
- Kĩ năng làm rõ ý của đoạn.
- Kĩ năng làm rõ ý chính của văn bản.
- Kĩ năng khái quát hóa, tóm tắt nội dung đã đọc.
- Kĩ năng làm rõ mục đích mà người viết gửi vào văn bản, nhận biết những ẩn ý của tác giả.
- Kĩ năng liên hệ của cá nhân sau khi tiếp nhận văn bản.

Để có được năng lực cảm thụ văn học sâu sắc và tinh tế học sinh cần có sự say mê, hứng thú khi tiếp xúc với thơ văn; chịu khó tích lũy vốn hiểu biết về thực tế cuộc sống và văn học; nắm vững kiến thức cơ bản về tiếng Việt phục vụ cho việc cảm thụ văn học; đồng thời phải kiên trì rèn luyện tốt các kĩ năng đọc.

### **3. Kết luận**

Mục tiêu của dạy đọc ở tiểu học không chỉ nhằm hướng học sinh đạt yêu cầu “đọc thông” tức là đọc đúng, đọc lưu loát trôi chảy một văn bản mà còn hướng học sinh đến việc hiểu sâu sắc và cảm thụ đầy đủ về văn bản đọc. Để học sinh cảm thụ tốt văn bản thì giáo viên cần chú trọng rèn cho học sinh mức độ các kĩ năng đọc thầm - hiểu, đọc tóm tắt - hiểu, đọc - hiểu, đọc - cảm thụ văn học. Nếu khai thác tốt được các kĩ năng trên thì học sinh sẽ biết vận dụng những điều đã đọc vào các tình huống mới, phát hiện và tự lực giải quyết các vấn đề trong cuộc sống. Đồng thời, khi kĩ năng đọc đạt đến kĩ xảo, học sinh có thói quen tự giác học tập ở mọi nơi, mọi lúc và học suốt đời./.

**Tài liệu tham khảo**

- [1]. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2007), *Rèn kỹ năng thực hành tiếng Việt cho học sinh tiểu học*, Dự án phát triển giáo viên tiểu học.
- [2]. Trần Mạnh Hưởng (2001), *Luyện tập về cảm thụ văn học ở tiểu học*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.
- [3]. Lê Phương Nga (2001), *Dạy học tập đọc ở tiểu học*, NXB Giáo dục.
- [4]. Trần Đình Sử (2001), *Đọc văn học văn*, NXB Giáo dục, Hà Nội.
- [5]. Lê Hữu Tinh (2012), *Rèn luyện kỹ năng cảm thụ văn học qua các bài tập đọc lớp 4, 5*, NXB Giáo dục.
- [6]. Nguyễn Minh Thuyết (2006), *Sách giáo khoa Tiếng Việt 4, 5*, tập 1, 2, NXB Giáo dục, Hà Nội.

**TEACHING READING TO GRADERS 4 & 5 BY EXPLORING SKILLS  
FOR TEXT APPRECIATION****Summary**

Reading is one of the four skills that demonstrate linguistic competence and it plays a very important role in learning and communication for human beings, including elementary school students. Reading instruction at elementary school is not just learning to read texts but also understand and appreciate them. This article proposes ways to teach reading for graders 4 & 5 by exploring reading strategies (silent reading, summary reading, comprehension reading, text-appreciation reading) to assist students improve reading skills and appreciate literary works, contributing to the formation and development of their personalities.

Keywords: Reading, reading text, reading skills, sensory abilities.

Ngày nhận bài: 5/7/2018; Ngày nhận lại: 23/8/2018; Ngày duyệt đăng: 27/8/2018.